

Số: 1204 /KH-GDDT

Quận 11, ngày 04 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ văn bản số 2855/SGDDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố học sinh trung học năm học 2024 - 2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

- Khuyến khích học sinh trung học nghiên cứu khoa học; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục trung học.

- Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT) của học sinh trung học cơ sở.

- Tạo cơ hội để học sinh trung học cơ sở giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT;

- Thông qua việc trình bày các giải pháp của hoạt động nghiên cứu KHKT, học sinh đề xuất các hướng nghiên cứu cải tiến phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC:

1. Đối tượng và điều kiện dự thi:

- Đối tượng dự thi: Học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) lớp 8, lớp 9 trường THCS năm học 2024 - 2025.

- Điều kiện tham gia cuộc thi: Đơn vị dự thi đăng ký dự thi là đơn vị có hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học và có tổ chức vòng thi KHKT tại cơ sở.

2. Nội dung thi:

- Kế hoạch nghiên cứu chi tiết, giải pháp đề xuất của các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc các lĩnh vực quy định trong quy chế của cuộc thi, được thực hiện trong thời gian 01 năm (tính đến ngày 10/12/2023).

- Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của nhóm 02 học sinh trong cùng một đơn vị dự thi (gọi là dự án tập thể). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ đóng góp khác nhau vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất (nhóm trưởng) với người thứ hai. Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi.

- Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi bao gồm các nội dung cơ bản sau: câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề nghiên cứu (đối với dự án kỹ thuật); thiết kế và phương pháp nghiên cứu; thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và kiểm tra (đối với dự án kỹ thuật)

- Các dự án có thể là kế hoạch, giải pháp, mô hình, sản phẩm cụ thể có thể được làm dưới dạng các video clip có thời gian dưới 03 phút.

3. Thí sinh dự thi và người hướng dẫn nghiên cứu:

- Thí sinh dự thi:

- + Là học sinh lớp 8, lớp 9 năm học 2024-2025.
- + Tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi.
- + Có kết quả học tập, rèn luyện năm học 2023-2024 đạt từ mức khá trở lên.
- + Mỗi thí sinh chỉ được tham gia 01 (một) dự án dự thi trong 01 (một) lần tổ chức Cuộc thi.

- Người hướng dẫn nghiên cứu:

+ Mỗi dự án dự thi có 01 người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên, nhân viên có chuyên môn phù hợp với dự án dự thi đang làm việc tại cơ sở giáo dục nơi thí sinh đang học.

+ Mỗi người hướng dẫn nghiên cứu chỉ được hướng dẫn 01 (một) dự án dự thi trong 01 (một) lần tổ chức cuộc thi.

+ Người hướng dẫn nghiên cứu chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi và phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu.

4. Lĩnh vực thi:

Mã TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa – Sinh -Y; Hóa – Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và và bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y Sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh –Tin	Kỹ thuật Y Sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái Đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu; ...
11	Năng lượng hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và Pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển;

Mã TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
		Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Polymer;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Topo; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lý và thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lý nguyên tử; phân tử và quang học; Lý – Sinh; Vật lý trên máy tính; Vật lý thiên văn; Vật liệu đo; Từ, điện từ và plasma; Cơ học; Vật lý hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; Laser; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lý lý thuyết;...
19	Khoa học thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lý thực vật; Sinh lý thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Robot và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Robot động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình; ...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

5. Đăng ký dự thi:

- Số lượng dự thi mỗi trường đăng ký tối thiểu 02 dự án.
- Hồ sơ dự thi: *(Đính kèm phụ lục hướng dẫn nộp hồ sơ dự thi).*

6. Tiêu chí chấm thi dự án theo từng lĩnh vực:

- Chấm thi theo từng lĩnh vực.
- Hội đồng thẩm định dự án dự thi thẩm định quá trình nghiên cứu của học sinh thông qua hồ sơ dự thi, quá trình thực hiện kế hoạch nghiên cứu. Trong quá

trình thẩm định dự án dự thi, Hội đồng thẩm định sẽ xác minh các thông tin trong hồ sơ dự thi với cơ sở giáo dục hoặc cơ quan nghiên cứu nơi học sinh thực hiện dự án dự thi. Trường hợp hồ sơ dự án dự thi không đáp ứng yêu cầu hoặc vi phạm quy chế thi sẽ không được chấm và được xử lý theo quy định.

- Đối với Dự án khoa học: 100 điểm

- + Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm.

- + Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm.

- + Tiến hành nghiên cứu (thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu): 20 điểm.

- + Tính sáng tạo: 20 điểm.

- + Trả lời phỏng vấn: 35 điểm.

- Đối với Dự án kỹ thuật: 100 điểm

- + Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm.

- + Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm.

- + Tiến hành nghiên cứu (xây dựng và thử nghiệm): 20 điểm.

- + Tính sáng tạo: 20 điểm.

- + Trả lời phỏng vấn: 35 điểm.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức:

- Thời gian: 8 giờ 00 phút, thứ năm, ngày 26/9/2024.

- Địa điểm: Trường THCS Phú Thọ.

8. Tiến độ thực hiện:

- Từ 20/8/2024 đến 05/9/2024: Xây dựng kế hoạch cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025.

- Từ 05/9/2024 đến 15/9/2024: Các trường tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật tại cơ sở giáo dục.

- Từ 16/9/2024 đến trước 16 giờ 00 phút, ngày 17/9/2024: Các trường đăng ký các dự án tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cơ sở cấp Quận năm học 2024 - 2025 (*nộp bản scan file PDF có mộc và chữ ký của Hiệu trưởng + file excel theo mẫu đăng ký tham gia cuộc thi đính kèm*).

- Trước 11 giờ 30 phút, ngày 19/9/2024: Các trường hoàn tất hồ sơ của đơn vị tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp trường dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 – 2025: (*theo phụ lục hướng dẫn nộp hồ sơ dự thi*)

- + Nhập thông tin **hồ sơ chung và hồ sơ riêng** trên đường link <https://bit.ly/q11-NCKHKT20242025>

- + **Nộp hồ sơ riêng của mỗi dự án** (2 bản) về Phòng Giáo dục và Đào tạo (đ/c Trần Phạm Bá Hậu – chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo)

- Ngày 24/9/2024: Họp Ban giám khảo.

- Ngày 25/9/2024: Nộp sản phẩm dự thi đến địa điểm tổ chức chấm (trường THCS Phú Thọ), trang trí khu vực trưng bày sản phẩm tại địa điểm thi.

- Ngày 26/9/2024: Tổ chức Lễ khai mạc Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cơ sở cấp Quận năm học 2024 - 2025.

- Từ 26/9/2024 đến 03/10/2024: Tiến hành chấm và công bố kết quả các dự án đạt giải cấp Quận và đề cử tham gia cuộc thi KHKT cấp Thành phố.

- Từ ngày 03/10/2024 đến ngày 10/10/2024: Các đơn vị được đề cử tham gia cuộc thi KHKT cấp Thành phố thực hiện đăng ký tham gia theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (văn bản số 2855/SGDDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố học sinh trung học năm học 2024 - 2025).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025; thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo, Ban hỗ trợ hội thi; quyết toán các kinh phí tổ chức hội thi.

- Tổ chức chấm thi và xét công nhận các dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật đạt giải cấp quận và đề cử tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố năm học 2024 - 2025 (Học sinh, giáo viên hướng dẫn có dự án đạt giải cấp quận sẽ được Phòng GDĐT khen thưởng và tặng giấy khen cho mỗi cá nhân theo qui định).

2. Các trường Trung học cơ sở (Công lập, Ngoài công lập):

- Triển khai Kế hoạch chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 đến học sinh và giáo viên tại các đơn vị.

- Xây dựng Kế hoạch, thành lập Ban Tổ chức cấp trường; ban hành quyết định phân công giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia hội thi.

- Các trường có dự án đạt giải cấp Quận được đề cử tham dự cuộc thi KHKT cấp Thành phố sẽ đăng ký tham dự theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ và đúng thời gian quy định. /.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH Sở GDĐT “để báo cáo”;
- Hiệu trưởng các trường THCS (CL, NCL);
- Lưu: VT, THCS_{Hậu}.



Nguyễn Trọng Hiếu

PHỤ LỤC

Hướng dẫn nộp hồ sơ dự thi Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Quận dành cho học sinh Trung học cơ sở Năm học 2024 - 2025

(Đính kèm kế hoạch số 1204/KH-GDDT ngày 04 tháng 9 năm 2024)

1. Hồ sơ dự thi:

a) Hồ sơ chung của đơn vị:

- Kế hoạch tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cơ sở Năm học 2024 - 2025

- Quyết định cử các dự án tham dự Cuộc thi của Lãnh đạo đơn vị dự thi.

- Danh sách dự án và thí sinh.

- Báo cáo Hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học bao gồm:

+ Công tác hướng dẫn NCKH: các hình thức giáo dục để phát triển ý tưởng, sáng tạo;

+ Công tác phân công, theo dõi, giúp đỡ, hỗ trợ, đánh giá hoạt động;

+ Công tác huy động các nguồn lực cho hoạt động học sinh NCKH.

+ Công tác tổ chức vòng thi KHKT tại đơn vị: thời gian, địa điểm tổ chức, số dự án tham dự, số học sinh tham dự, số lĩnh vực tham dự, số dự án dự thi cấp Quận.

Lưu ý: Hồ sơ chung của đơn vị được in ra trên giấy và có dấu xác nhận của đơn vị, được thực hiện dưới dạng file pdf. Các thông tin về dự án và thí sinh cần đăng ký trên hệ thống (theo link của Phòng GDDT)

b) Hồ sơ riêng của mỗi dự án:

Báo cáo thực hiện dự án: không quá 15 trang vì tính khổ A4 (chừa lề trái 3 cm, phải 2 cm, trên 2 cm, dưới 2 cm, cách dòng đơn, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, báo cáo không ghi tên đơn vị) bao gồm cả trang bìa, mục lục và tài liệu tham khảo, được thực hiện dưới dạng file pdf.

Dự án phải chưa được công bố ở bất kỳ cuộc thi nào khác, nếu kế thừa kết quả từ cuộc thi khác phải điền đủ thông tin tại phiếu số 7 của hồ sơ dự thi.

Nội dung báo cáo dự án cần thể hiện:

- Trang bìa: Lĩnh vực dự thi, tên và nội dung cơ bản của dự án, người thực hiện, người bảo trợ và người hướng dẫn dự án, thời gian, địa điểm thực hiện dự án.

- Trang đầu tiên cần tóm tắt dự án: Tính mới – tính khoa học – tính thực tiễn – tính cộng đồng.

- Cấu trúc nội dung:

A. Lí do chọn dự án

Mô tả ngắn gọn tóm tắt cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu và giải thích tại sao vấn đề đó quan trọng trong khoa học. Nếu có thể, giải thích về bất kỳ tác động xã hội nào của vấn đề nghiên cứu.

B. Câu hỏi nghiên cứu; Vấn đề nghiên cứu; Giả thuyết khoa học.

C. Thiết kế và phương pháp nghiên cứu

- Mô tả chi tiết tiến trình và thiết kế thí nghiệm (thực nghiệm), bao gồm phương pháp thu thập số liệu, xác định giải pháp và thiết kế mô hình... Chỉ mô tả cho dự án của mình nghiên cứu, không bao gồm công việc được thực hiện bởi người hướng dẫn hay của những người khác.

- Xác định những rủi ro tiềm năng và những cảnh báo an toàn cần thiết.

D. Tiến hành nghiên cứu

- Trình bày tiến trình nghiên cứu, bao gồm việc thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu; xây dựng và kiểm tra mô hình thiết kế.

- Kết luận khoa học về câu hỏi nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, giả thuyết khoa học.

E. Tài liệu tham khảo.

- Liệt kê tối thiểu 5 tài liệu tham khảo chính (Ví dụ các bài báo khoa học, sách, trang web) mà học sinh đã nghiên cứu. Nếu Đề cương nghiên cứu của học sinh có sử dụng động vật có xương sống, một trong số các tham khảo này phải là tài liệu về bảo vệ động vật.

- Trình bày tài liệu tham khảo theo dạng: Tên tác giả, tên tài liệu, nơi xuất bản, năm xuất bản.

2. Nộp hồ sơ dự thi

- Trước 11 giờ 30 phút, ngày 19/9/2024: Các trường hoàn tất hồ sơ của đơn vị tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp trường dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025.

+ **Nộp hồ sơ riêng của mỗi dự án** (2 bản) về Phòng Giáo dục và Đào tạo (đ/c Trần Phạm Bá Hậu – chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo)

+ Nhập thông tin **hồ sơ chung và hồ sơ riêng** trên đường link

<https://bit.ly/q11-NCKHKT20242025>

QR Code



2.1. Hồ sơ chung của đơn vị:

Yêu cầu: Tất cả Kế hoạch, quyết định, danh sách, báo cáo gửi bằng file PDF scan có mộc và chữ ký của Hiệu trưởng + bản WORD đính kèm **nén thành 1 file** dạng **rar** hoặc **zip**

2.1.1. Cách đặt tên file nén: “Mã trường-HSC-NCKHKT20242025”

Ví dụ: Trường THCS Chu Văn An đặt tên file nén gồm Kế hoạch, quyết định, danh sách, báo cáo trong hồ sơ chung như sau

CVA-HSC-NCKHKT20242025.rar

hoặc **CVA-HSC-NCKHKT20242025.zip**

2.1.2. Cách thức đặt tên file Kế hoạch, quyết định, danh sách, báo cáo trong file nén của hồ sơ chung:

“Mã trường-Mã văn bản-NCKHKT20242025”

Ví dụ: Trường THCS Chu Văn An đặt tên các file báo cáo hồ sơ chung như sau

File kế hoạch:

CVA-KH-NCKHKT20242025.pdf
CVA-KH-NCKHKT20242025.doc

File Quyết định:

CVA-QD-NCKHKT20242025.pdf
CVA-QD-NCKHKT20242025.doc

File Danh sách:

CVA-DS-NCKHKT20242025.pdf
CVA-DS-NCKHKT20242025.doc

File Báo cáo:

CVA-BC-NCKHKT20242025.pdf
CVA-BC-NCKHKT20242025.doc

2.2. Hồ sơ riêng mỗi dự án:

- **Yêu cầu:** Tất cả Báo cáo dự án của đơn vị **nén thành 1 file** dạng **rar** hoặc **zip**. Trong mỗi file nén sẽ gồm báo cáo dự án các sản phẩm tham gia dự thi của đơn vị. Mỗi dự án gồm báo cáo dự án bằng **file pdf + word**

2.2.1. Cách thức đặt tên file nén của hồ sơ riêng:

“Mã trường-HSR-NCKHKT20242025”

Ví dụ: Trường THCS Chu Văn An đặt tên các file báo cáo dự án hồ sơ riêng như sau

CVA-HSR- NCKHKT20242025.rar
hoặc **CVA-HSR- NCKHKT20242025.zip**

2.2.2. Cách thức đặt tên file báo cáo dự án trong file hồ sơ riêng:

“Mã trường-DA-Mã lĩnh vực-Số thứ tự dự án trong cùng lĩnh vực-NCKHKT20242025”

Ví dụ: Trường THCS Chu Văn An có 2 dự án thuộc lĩnh vực Khoa học động vật cùng được đề cử tham gia cuộc thi sẽ đặt tên file các báo cáo dự án như sau

File kế hoạch dự án thứ 01 trong cùng lĩnh vực Khoa học động vật (01):

CVA-DA-01-01-NCKHKT20242025.pdf
CVA-DA-01-01-NCKHKT20242025.doc

File kế hoạch dự án thứ 02 trong cùng lĩnh vực Khoa học động vật (01):

CVA-DA-01-02-NCKHKT20242025.pdf
CVA-DA-01-02-NCKHKT20242025.doc

*****Lưu ý:** Đối với các phụ lục clip, video mô tả hoạt động đính kèm báo cáo dự án các sản phẩm, người thực hiện chỉ đính kèm link nguồn (youtube hoặc google drive để chế độ chia sẻ công khai) trong báo cáo để Ban tổ chức và Ban giám khảo có thể truy xuất và chỉ nộp trực tiếp khi có yêu cầu.

2.3. Mã trường, Mã văn bản, Mã lĩnh vực:

- **Mã trường:**

Trường	Mã trường
THCS Nguyễn Văn Phú	NVP
THCS Lê Quý Đôn	LQD

THCS Nguyễn Huệ	NH
THCS Nguyễn Minh Hoàng	NMH
THCS Chu Văn An	CVA
THCS Lê Anh Xuân	LAX
THCS Phú Thọ	PT
THCS Lữ Gia	LG
THCS Hậu Giang	HG
THCS Việt Mỹ	VM
Trương Vĩnh Ký	TVK

- Mã văn bản:

Loại văn bản	Mã văn bản
Kế hoạch	KH
Quyết định	QĐ
Danh sách	DS
Báo cáo	BC

- Mã lĩnh vực

STT	Lĩnh vực	Mã lĩnh vực
1	Khoa học động vật	01
2	Khoa học xã hội và hành vi	02
3	Hóa sinh	03
4	Y Sinh và khoa học sức khỏe	04
5	Kỹ thuật Y Sinh	05
6	Sinh học tế bào và phân tử	06
7	Hóa học	07
8	Sinh học trên máy tính và Sinh - Tin	08
9	Khoa học Trái Đất và Môi trường	09
10	Hệ thống nhúng	10
11	Năng lượng hóa học	11
12	Năng lượng vật lý	12
13	Kỹ thuật cơ khí	13
14	Kỹ thuật môi trường	14
15	Khoa học vật liệu	15
16	Toán học	16
17	Vi Sinh	17
18	Vật lý và thiên văn	18
19	Khoa học thực vật	19
20	Robot và máy thông minh	20
21	Phần mềm hệ thống	21
22	Y học chuyển dịch	22